

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NN

Triệu Sơn, ngày tháng 10 năm 2021

V/v thực hiện trình tự, thủ tục khai thác gỗ rừng trồng bằng nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước do UBND tỉnh phê duyệt nguồn vốn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND xã: Vân Sơn, Thái Hoà, Thị trấn Nưa;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thực hiện Công văn số 4771/SNN&PTNT-KL ngày 18/10/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hoá về việc thực hiện trình tự, thủ tục khai thác gỗ rừng trồng bằng nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước do UBND tỉnh phê duyệt nguồn vốn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh (không bao gồm chủ rừng là tổ chức); Chủ tịch UBND huyện đề nghị Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện những nội dung như sau:

1. UBND các xã, thị trấn:

Tổ chức tuyên truyền, thông báo đến chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện có diện tích rừng trồng đã đến tuổi khai thác được đầu tư bằng nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước (Chương trình 327, Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng,... do UBND tỉnh phê duyệt nguồn vốn, xây dựng hồ sơ, thực hiện trình tự, thủ tục khai thác rừng trồng cụ thể như sau:

a) Về thành phần hồ sơ, trình tự thủ tục khai thác:

- Hồ sơ khai thác: Đối với khai thác chính có Phương án khai thác theo mẫu số 08; đối với khai thác tận thu, tận dụng có Báo cáo địa danh, diện tích, khối lượng lâm sản dự kiến khai thác theo mẫu số 07 của Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT; riêng đối với khai thác tận dụng phải bổ sung thêm bản sao quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác hoặc bản sao dự án lâm sinh hoặc chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học đã được phê duyệt.

- Trình tự thực hiện: Trước khi khai thác, chủ rừng hoặc tổ chức, cá nhân khai thác (trong trường hợp tổ chức, cá nhân khai thác không phải là chủ rừng) nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ về Sở Nông nghiệp và PTNT để xem xét, chấp thuận theo quy định và 01 bộ hồ sơ về Hạt kiểm lâm Sở tại để tổng hợp, kiểm tra trong quá trình khai thác.

b) Quyền lợi và nghĩa vụ của các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư:

Thực hiện theo quy định tại Điều 55, Điều 59, Luật Lâm nghiệp năm 2017; Điều 20, Điều 21, Điều 29, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và Điều 8, Điều 9, Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp lý có liên quan.

- Đối với rừng trồng phòng hộ:

+ Được khai thác cây phụ trợ, chặt tỉa thưa khi rừng trồng có mật độ lớn hơn mật độ quy định.

+ Được khai thác cây trồng chính khi đạt tiêu chuẩn khai thác theo phương thức khai thác chọn hoặc chặt trắng theo băng, đám rừng.

+ Khai thác tỉa thưa cây trồng chính phải đảm bảo mật độ còn lại ít nhất 600 cây/ha và phân bố đều trong lô. Khai thác chọn cây trồng chính cường độ không quá 20% trữ lượng. Khai thác trắng theo băng thì chiều rộng băng không quá 30m; khai thác trắng theo đám thì diện tích không quá 3 ha, tổng diện tích khai thác hàng năm không vượt quá 20% tổng diện tích rừng đã đạt tiêu chuẩn phòng hộ.

+ Đối với khai thác tận dụng phải có quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; dự án lâm sinh; chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học.

+ Được hưởng toàn bộ giá trị lâm sản sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của Nhà nước.

+ Sau khai thác chủ rừng phải thực hiện việc trồng lại rừng ngay trong vụ trồng rừng kế tiếp.

- Đối với rừng sản xuất:

+ Được khai thác trắng theo băng, đám hoặc toàn bộ diện tích rừng do chủ rừng tự quyết định.

+ Đối với khai thác tận dụng phải có quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; dự án lâm sinh; chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học.

+ Khi khai thác sản phẩm rừng trồng, chủ rừng phải nộp cho quỹ bảo vệ và phát triển rừng của xã và quỹ bảo vệ phát triển rừng thôn, bản số tiền tương đương với 80 kg thóc/ha/chu kỳ rừng trồng, trong đó trích nộp cho mỗi quỹ là 50%.

+ Sau khai thác chủ rừng phải thực hiện việc trồng lại rừng ngay trong vụ trồng rừng kế tiếp.

- Đối với diện tích rừng trồng là rừng đặc dụng, phòng hộ đã được đầu tư bằng nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước trước đây (Chương trình 327, Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng...), nay quy hoạch là rừng sản xuất thì quyền và nghĩa vụ của chủ rừng được thực hiện theo quy định đối với rừng trồng sản xuất.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan:

Hạt kiểm lâm huyện chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị có liên quan trên địa bàn huyện hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chặt chẽ chủ rừng thực hiện theo đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật trong phương án khai thác đã xây dựng và quy định tại Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; kiên quyết không để xảy ra tình trạng lợi dụng để khai thác lâm sản trái phép. Định kỳ 6 tháng một lần (trước ngày 15/6 và 31/12) tổng hợp, báo cáo kết quả khai thác về Chi cục Kiểm lâm theo quy định. Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng Kiểm lâm, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, trước pháp luật nếu xảy ra các vi phạm về Lâm nghiệp trên địa bàn được giao quản lý.

Yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp tổ chức thực hiện tốt các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Phú Quốc